TOÀ PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2025/HS-PT
Ngày: 24/9/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phùng Anh Dũng**

Các thẩm phán: Ông **Phạm Tồn**

Bà **Trần Thị Kim Liên**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đặng Ngọc Gia Linh** - Thư ký Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đinh Văn Chánh** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai, Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2025/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Trần Xuân H, về tội "Giết người". Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2025/HSST-CTN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Xuân H, sinh ngày: 17/01/2006 tại tỉnh Gia Lai. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12. Con ông Trần Xuân K, sinh năm: 1979 và con bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1981. Vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Trần Xuân H***:*** Luật sư Phạm Văn S – Công ty L, Đoàn luật sư thành phố H. Địa chỉ: G N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Ngô Bảo K1; người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/7/2024, khi đi đám cưới ở nhà anh Mai Tiến D tại Thôn B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, Trần Xuân H đã mượn xe mô tô BKS 81B2-342.28 của anh Nguyễn Thanh H1 đi uống cà phê. Sau đó, Trần Xuân H điều khiển xe đến nhà Ngô Bảo K1 rủ K1 đi uống quán cà phê "Hẹn một mai" thuộc tổ dân phố A, thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai. Trên đường đi, H có ghé cây căng để đổ xăng rồi giao chìa khóa cho K1 chở đến quán. Khi H và K1 đến quán thì gặp các anh Chu Ngọc N, Nguyễn Nhật Quốc B, Trần Huy P, Phạm Gia H2. Do trước đó tại đám cưới Trần Xuân H có hẹn mọi người đến quán "Hẹn một mai" để uống cà phê.

Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi đang uống cà phê Ngô Bảo K1 và nhóm bạn thấy Trần Thị Huyền T (là bạn gái cũ của K1) cùng Phạm Ngọc P1, Trần Hạ V, Mai Thanh S1, Nguyễn Văn S2, Nguyễn Thị Ánh T1 và Tô Anh T2 đến quán *"Hẹn một mai"* uống cà phê và ngồi ở gần cửa ra vào của quán, cách vị trí nhóm K1 đang ngồi khoảng 20m. Lúc này nhóm bạn K1 nói *"Hình như bồ cũ của mày kìa K1"* Khôi trả lời *"Thôi kệ nó đi"*. Do trước đó T và P1 bị ngã xe nên cùng với V đi vào nhà vệ sinh, do T thấy K1 nên nói với P1 *"Người yêu cũ em kìa"* nhưng P1 không nói gì. Khi T, V và P1 quay lại chỗ ngồi có đi ngang qua nhìn về phía bàn thì H với K1 đã nhìn P1 và T với ánh mắt không được thân thiện. Một lúc sau, H và K1 đi ngang qua bàn của nhóm T, Trần Xuân H nhìn về phía bàn T nói *"Nhìn cái gì, ra ngoài đánh nhau"* thì K1 kéo H ra ngoài rồi K1 điều khiển xe mô tô chở H đi đến xã N đón Trần Viết V1 đến uống cà phê cùng. Sau khi đón K1, H và V1 quay lại quán và đi ngang qua bàn của P1 thì H tiếp tục nhìn rồi nói: "*Ơ cay à, thích thì ra ngoài gặp"*, K1 nói *"Cứ chơi đi tí về gặp tao"* rồi về lại chỗ ngồi. Lúc này, H nhắn tin cho T qua mạng xã hội Messenger với nội dung *"Nhìn cái đéo gì"* thì T đưa điện thoại cho P1 rồi nói về việc bị H nhắn tin khiêu khích nên P1 đã sử dụng tài khoản Messenger của T nhắn tin thách thức đánh nhau với H. Khi nhắn tin H đưa điện thoại cho K1 xem và K1 đã đọc nội dung tin nhắn về việc H và P1 thách thức đánh nhau cho Chu Ngọc N, Nguyễn Nhật Quốc B, Trần Huy P, Phạm Gia H2 và Trần Viết V1 ngồi trong bàn cùng nghe thì Trần Viết V1 có can ngăn K1 đừng đi đánh nhau, những người còn lại không nói gì.

Ngồi được một lúc nhóm của Trần Thị Huyền T đi về. Thấy T và P1 đi ra, H nói *"K1 đi theo tao"*. Khi T và P1 đi ra đến cổng được khoảng 02 mét, thì H và K1 cũng ra đến nơi. Lúc này, H nói*"Ý mày như thế nào"* đồng thời H và P1 nói qua lại rồi xảy ra xô xát, H dùng tay phải tát vào mặt của P1 nhưng P1 tránh được nên không trúng. Khi thấy H và P1 xô xát với nhau thì K1 lấy trong túi áo một con dao gấp treo trong chùm chìa khoá. K1 dùng tay trái kéo con dao thẳng ra (dao dài khoảng 12cm) rồi đi lại đứng đối diện cách P1 khoảng 60cm, K1 dùng tay phải cầm vào lưỡi dao dài 05cm (còn lại phần lưỡi dài 02cm từ mũi dao) đâm một nhát vào vai trái của P1. Lúc đó, giữa P1 và H vẫn đánh nhau bằng tay chân

rồi H ôm P1 ngã xuống đất rồi dùng chân đá vào người P1. Thấy P1 bị K1 và H đánh nên T đã can ngăn thì bị H xô ngã. Bị ngã nên P1 đứng dậy thì K1 đã vòng ra phía sau lưng P1 tiếp tục dùng tay phải cầm vào lưỡi dao đâm một nhát vào lưng P1, thấy P1 vẫn tiếp đánh nhau nên K1 tiếp tục đâm liên tiếp 2 nhát vào lưng khi K1 đâm vào lưng nhát thứ hai do lực mạnh nên làm lưỡi dao bị gãy. Lúc đó, H ôm P1 vật ngã xuống nền đất nên K1 phát hiện lưỡi dao bị gãy, chỉ còn lại phần cán dao. Lúc này, Trần Viết V1 và Nguyễn Văn S2 cùng người dân xung quanh can ngăn nhưng H và P1 vẫn thách thức đánh nhau.

Khi thấy P1 bị ngã T ra đỡ thấy lưng P1 có máu nên nói V chở đi Bệnh viện thì P1 lên xe mô tô do V điều khiển chạy về hướng Kon Tum. Trước khi lên xe P1 tiếp tục thách thức đánh nhau thì B đi ra nghe P1 thách thức nên lên xe K1 và nói *"Dí nó đi, đánh chết mẹ nó"*, K1 điều khiển xe mô tô BKS 81B2-342.28 chở B đuổi theo V và P1. Lúc này, V chở P1 đi về nhà tại thôn A, thị trấn P, huyện C nhưng nhà đóng cửa nên V tiếp tục chở P1 đi vào hẻm Đ để tránh, nhưng K1 và B tiếp tục đuổi theo. Khi đuổi kịp xe của V và P1 thì K1 dùng chân đạp vào xe máy V một cái thì V dừng xe lại, P1 nhảy xuống xe bỏ chạy, B xuống xe và đuổi theo khoảng 10 mét rồi dùng hai tay nắm áo P1 giữ lại rồi dùng tay đánh vào bụng P1. Lúc này, K1 chạy đến rồi dùng tay và chân đánh vào đầu và người P1 nhiều cái làm P1 ngã xuống đất. B tiếp tục dùng chân trái đá vào lưng P1 ba cái chỉ vào mặt P1 và nói *"mày kêu đám phố vô à"*, K1 tiếp tục đá vào người, đạp vào mặt của P1 nhiều cái, còn B nói *"Mày quỳ xuống xin lỗi"*. Do bị thương và bị đánh nên P1 quỳ xuống nhưng K1 vẫn tiếp tục dùng chân đá vào mặt P1 và yêu cầu P1 quỳ xuống xin lỗi, bị đánh nên P1 đã ngồi dậy xin lỗi. Ngay lúc đó thấy người dân xung quanh đi ra nên K1 cùng với B bỏ đi. Sau đó, P1 được V đã chở đi Trung tâm y tế huyện C để cấp cứu. Ngày 16/7/2024, Phạm Ngọc P1 chuyển đến đến Bệnh viên quân y 211 tiếp tục điều trị. Đến ngày 24/7/2024, được xuất viện về nhà.

Hiện trường xảy ra quán và phê "Hẹn một mai" thuộc Tổ dân phố A, thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Gia Lai đã tiến hành xác định hiện trường. Ngày 11/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai các bị can, bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu thu thập trong quá trình điều tra.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại, chiều dài 05 cm, chiều rộng nhất 0,8cm, mũi nhọn, sắc, loại dao 1 lưỡi, gãy nứt phần đuôi, vết gãy nham nhở, không còn cán dao.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 81B2 – 342.28, nhãn hiệu Yamaha, số loại: Exiter, loại xe 02 bánh, màu sơn: đen – xám; 01 (một) chùm chìa khóa xe của xe mô tô biển kiểm soát 81B2 – 342.28. Trong có 03 (ba) chìa khóa bằng kim loại (Một chìa khóa dài 8,3cm, rộng 2,7cm, cán bọc nhựa; một chìa khóa dài 5,5cm, rộng 2,3cm; một chìa khóa dài 04cm, rộng 1,7cm); 01 móc treo chìa khóa bằng kim loại (dài 4,7cm, rộng 2,1cm); 01 (một) dây đeo trang trí (chất liệu nhựa

dẻo, màu đen, dài 14,7cm, dài 2,4cm). Đối với chiếc xe trên và chùm chìa khóa do anh Nguyễn Thanh H1 là chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định Trần Xuân H mượn xe của anh H1 để đi uống cà phê, anh H1 không biết H sử dụng xe để phạm tội. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Thanh H1.

Ngày 16/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện C đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh G giám định tỷ lệ thương tích, mức độ tổn hại sức khỏe đối với Phạm Ngọc P1.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 389/KLTTCT-TTPY ngày 26/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh G đối với thương tích của anh Phạm Ngọc P1, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên vùng thái dương trái, cách khe vành tai trái 1cm về phía trên trước: 1%.

- 01 sẹo vết thương phần mềm đuôi khoé mắt trái: 3%.

- 01 sẹo vết thương phần mềm + sẹo mổ nằm ngang khoảng đốt sống ngực D1-D2 lệch phải: 2%.

- 01 sẹo vết thương phần mềm hình bầu dục nằm ở vị trí đốt sống ngực D6-D7 lệch trái: 1%.

- 01 sẹo vết thương phần mềm bờ sau trong cầu vai phải: 1%.

- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên bờ dưới ngoài xương đòn trái cách nếp nách bên trái 7,5cm về phía trên, cách bờ dưới xương đòn 3cm: 1%.

- 01 sẹo mổ dẫn lưu đường nách giữa khoảng liên sườn 5 bên phải: 2%.

- Vết thương thấu ngực gây tràn khí màng phổi phải, đã phẫu thuật không để lại di chứng: 4%.

2.Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Ngọc P1 tại thời điểm giám định là: 14% (Mười bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp.

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc bén, mũi nhọn. Do vậy, 01 (một) lưỡi dao được Cơ quan CSĐT Công an huyện C trưng cầu là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên.

- Thương tích trên có ảnh hưởng đến tính mạng hay không? Không có cơ sở để trả lời."

Ngày 23/9/2024, Cơ Quan CSĐT Công an huyện C có công văn số 385/CV-ĐTTH về việc giải thích nội dung Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 389/KLTTCT-TTPY ngày 26/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh G với nội dung: "*Đối với các vết thương: 01 sẹo vết thương phần mềm nằm xiên vùng thái dương trái, cách khe vành tai trái 1cm về phía trên trước: 1%; 01 sẹo vết thương phần mềm đuôi khoé mắt trái: 3%; 01 sẹo mổ dẫn lưu đường nách giữa khoảng liên sườn 5 bên phải: 2% có phù hợp với lưỡi dao được Cơ quan CSĐT Công an huyện C trưng cầu hay không? Những vết thương này do vật nào gây nên*".

Ngày 04/10/2024 Trung tâm pháp y tỉnh G có công văn số 70/TTPY-KGĐ về việc trao đổi kết luận giám định, trả lời như sau:

"- Sẹo vết thương phần mềm nằm xiên vùng thái dương trái, cách khe vành tai trái 01cm về phía trước: 01% và 01 sẹo vết thương phần mềm đuôi khóe mắt trái: 03%; là 02 sẹo vết thương phần mềm có bờ mép sẹo không đều. Vì vậy, căn cứ đặc điểm của 02 sẹo trên thì không có phù hợp với sự tác động của lưỡi dao được Cơ quan CSĐT Công an huyện C Trưng cầu gây ra và chỉ định hướng do sự tác động của vật tày.

- Đối với 01 sẹo mổ dẫn lưu đường nách giữa khoảng liên sườn 5 bên phải: 02% đây là sẹo mổ dẫn lưu màng phổi nên không xác định vật gây thương tích."

Ngày 05/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã có công văn số 172/CV-CSHS gửi Trung tâm pháp y tỉnh G về việc xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Ngọc P1 do sự tác động của vật tày là bao nhiêu phần trăm. Ngày 14/02/2025, tại công văn số 13/CV-TTPY về việc tỷ lệ phần trăm nhóm vết thương trả lời như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm nằm xiên vùng thái dương trái, cách khe vành tai trái 01cm về phía trước: 01% và 01 sẹo vết thương phần mềm đuôi khóe mắt trái: 1x3 = 03% (Sẹo kích thước nhỏ vùng mặt nhân 3).

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Ngọc P1 tại thời điểm giám định là: 3,97% làm tròn 04% (Bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra bị hại Phạm Ngọc P1 yêu cầu các bị can bồi thường số tiền chi phí điều trị và thiệt hại tổn thất về tinh thần số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng). Gia đình Trần Xuân H và Ngô Bảo K1 bồi thường 60.000.000 đồng; Gia đình Nguyễn Nhật Quốc B bồi thường 30.000.000 đồng. Bị hại đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2025/HSST-CTN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Xuân H;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân H 08 (tám) năm tù về tội "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/6/2025, bị cáo Trần Xuân H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Xuân H đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh G, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên tất cả đều hợp pháp và không có ý kiến, khiếu nại.

[1.2] Kháng cáo của bị cáo Trần Xuân H là đúng chủ thể và còn trong thời hạn luật định nên được xem xét, giải quyết, xét xử tại phiên toà hôm nay.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp lời khai của bị hại và các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/7/2024, tại trước quán cà phê "Hẹn một mai" thuộc tổ dân phố A, thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai, nhóm Trần Xuân H đang uống cà phê thì gặp nhóm của Trần Thị Huyền T. Khi Trần Xuân H và Ngô Bảo K1 đi ngang qua nhóm T ngồi có nhìn vào bàn của T cho rằng nhóm của T nhìn đểu H, nên sau khi về chỗ ngồi H nhắn tin cho T bằng ứng dụng Messenger với nội dung thách thức đánh nhau và T có đưa cho Phạm Ngọc P1 xem nội dung

tin nhắn. Thấy T và P1 đứng dậy đi ra ngoài quán thì H và K1 đi theo. Tại trước quán cà phê Trần Xuân H và Phạm Ngọc P1 có lời nói qua lại sau đó xảy ra đánh nhau, Trần Xuân H đã có hành vi dùng tay và chân đánh Phạm Ngọc P1, khi thấy H và P1 đánh nhau thì Ngô Bảo K1 dùng dao nhọn trong móc chìa khóa (loại dao gấp) đâm 01 (một) nhát vào vai trái và 03 (ba) nhát vào lưng P1. Sau khi bị K1 đâm P1 được Trần Hạ V chở đi thì tiếp tục bị K1 và Nguyễn Nhật Quốc B sử dụng xe mô tô đuổi theo đến thôn A, thị trấn P, huyện C, B và K1 tiếp tục đánh P1 bằng tay chân. Hậu quả, anh Phạm Ngọc P1 bị tổn thương sức khỏe 14% (mười bốn phần trăm).

Giữa hai bị cáo và bị hại Phạm Ngọc P1 không có xích mích gì với nhau từ trước, nguyên nhân chính xuất phát từ việc Ngô Bảo K1 gặp chị Trần Thị Huyền T là người yêu cũ tại quán cà phê, Trần Xuân H đi cùng K1 không liên quan đến sự việc nhưng cho rằng chị T và anh P1 nhìn đểu mình liền thách thức đánh nhau, mặc dù anh P1 cũng có lời nói, hành động khiêu khích lại là có một phần lỗi nhưng không nghiêm trọng đến mức hai bị cáo phải sử dụng dao sắc nhọn là hung khí nguy hiểm có tính sát thương cao đâm nhiều nhát vào vai, lưng của bị hại trong đó có 01 vết thương thấu ngực gây tràn khí màng phổi phải có khả năng làm cho nạn nhân tử vong nếu không được cứu chữa kịp thời. Hành vi của các bị cáo mang tính côn đồ, hung hãng chỉ vì một duyên cớ nhỏ nhặt trong cách hành xử giao tiếp mà bất chấp pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác sẵn sàng dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn.

Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Xuân H về tội *"Giết người"* với tình tiết định khung *"Có tính chất côn đồ"* theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo Trần Xuân H đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật cần phải chịu sự trừng phạt thích đáng. Xét Trần Xuân H không có mâu thuẫn gì với bị hại P1 nhưng với bản chất côn đồ hung hãn, thích thể hiện bản thân muốn giải quyết mâu thuẫn bằng cách đánh nhau, chính bị cáo là người khởi xướng có lời nói và trực tiếp nhắn tin cho T thách thức đánh nhau, H cũng chính là người rủ K1 tham gia. Khi hai bên gặp nhau ngoài cổng quán cà phê, H là người lao vào đánh nhau với P1 bằng tay, chân vật ngã P1 xuống đất tạo điều kiện cho K1 dùng dao đâm P1 01 nhát vào vai, 03 nhát vào lưng gây vết thương thấu ngực tràng khí màng phổi dẫn đến tổn hại sức khỏe cho P1 10%.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo:

- Bị cáo không có động cơ, mục đích giết người.

- Tỷ lệ thương tích bị cáo gây ra chỉ 10%.

- Hình phạt cấp sơ thẩm tuyên xử đối với bị cáo quá nghiêm khắc.

- Đề nghị không áp dụng tình tiết điểm n Điều 123 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Bị cáo H không phải chịu trách nhiệm hình sự do đồng phạm với K1 gây ra cho người bị hại.

- Áp dụng hình phạt nhẹ hơn đối với bị cáo.

Đối với ý kiến của luật sư trình bày: Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo Trần Xuân H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; bị hại có đơn bãi nại và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo; có ông nội là Trần Văn B1 được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì và là thương binh hạng 4/4. Ngoài ra, việc bị hại anh Phạm Ngọc P1 bị đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể nhưng được cấp cứu kịp thời không chết nên bị cáo được áp dụng tình tiết phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt theo quy định tại Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự cũng đã được cấp sơ thẩm áp dụng.

Tại bút lục số (278) thể hiện lời khai của bị hại, bị cáo H đã ôm người bị hại thì bị cáo K1 mới có điều kiện dùng dao đâm người bị hại, cho nên bị cáo H phải chịu TNHS với hành vi bị cáo K1 gây ra chứ không thể nói như ý kiến của luật sư là bị cáo H không phải chịu trách nhiệm hình sự do đồng phạm gây ra.

Toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Xuân H 08 năm tù về tội "Giết người" là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

Bị cáo H rủ rê, xúi giục bị cáo K1 phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi lẽ ra phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót cần rút kinh nghiệm.

Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới có ý nghĩa để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Xuân H 08 (tám) năm tù về tội *"Giết người"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2024.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Xuân H phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- Viện CT&KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS- CA tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV -CA tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam-CA tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Anh Dũng